

Số: /BC-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO
Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021

Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 của Quốc hội ngày 26 tháng 11 năm 2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam báo cáo Bộ Tài chính kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2020, như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức THPTK, CLP.

1. Công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THPTK, CLP.

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được các cấp, các ngành và các cơ quan, đơn vị, tổ chức của tỉnh đã luôn xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo do vậy phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước để làm tốt công tác quán triệt đến các cấp, các ngành, các đơn vị mình tinh thần trách nhiệm về THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng các nguồn lực nhà nước cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách khác.

Tiếp tục đẩy mạnh và làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THPTK, CLP; các Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW; Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam đã ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 tại Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2020 để tổ chức thực hiện.

Chỉ đạo các cấp, các ngành, các đơn vị của tỉnh chủ động xây dựng Chương trình hành động về thực hiện THPTK, CLP phù hợp với từng cấp, từng ngành và từng đơn vị thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý đưa THPTK, CLP thành nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành và của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu..., các văn bản hướng dẫn và các quy định về phân cấp quản lý của HĐND và UBND tỉnh.

2. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết TW6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhất là các Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW; Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp nhà nước đã nghiêm túc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình THPTK, CLP để tổ chức thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 807/QĐ-UBND, Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2018 thực hiện Chương trình hành động số 54-CTr/TU ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy Hà Nam, Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp nhà nước thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính năm 2020 được giao theo quy định của Nhà nước như: Công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại, công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, công trình phúc lợi công cộng và các tài sản khác trong cơ quan, đơn vị, tổ chức. Thường xuyên kiểm tra để chấn chỉnh và xử lý theo quy định của pháp luật các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân chưa chấp hành Luật THPTK, CLP, gây lãng phí ngân sách và tài sản công. Ngoài ra, các đơn vị thực hiện công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, hiệu quả hoạt động của Thanh tra nhân dân; đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng thông qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan Báo, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tới các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức THPTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực đầu tư và sản xuất kinh doanh; triển khai cuộc vận động THPTK, CLP trong các đoàn thể, tổ chức quần chúng; các thôn, xóm, làng, cụm dân cư; tập trung xây dựng nếp sống mới, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu gây lãng phí; phê phán các biểu hiện xa hoa lãng phí trong xã hội; đưa kết quả THPTK, CLP thành nội dung xem xét đánh giá các cơ quan, tổ chức, cá nhân thành viên của mỗi tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức trong các đơn vị.

3. Công tác thanh tra kiểm tra, giám sát về THPTK, CLP.

Năm 2020, ngành Thanh tra của tỉnh đã triển khai 41 cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực hành chính và chuyên ngành đối với 154 tổ chức, cá nhân; đã phát hiện 147 tổ chức, cá nhân có sai phạm.

Các sai phạm chủ yếu là trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, khai thác về chế biến khoáng sản, kinh doanh xăng dầu, thương mại, các mặt hàng thực phẩm, an toàn thực phẩm, chăn nuôi thú y...

Qua thanh tra phát hiện tổng số sai phạm là 15.889 triệu đồng trong đó: Đã kiến nghị khác là 14.687.9 triệu đồng; xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực là 1.201,1 triệu đồng. Số tiền đã thu nộp ngân sách nhà nước 1.201,1 triệu đồng. Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe có thời hạn là 17 trường hợp, tước 8 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường có thời hạn, đình chỉ và yêu cầu khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với các sai phạm về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy, tiêu huỷ nhiều hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tập trung chỉ đạo các đơn vị trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra xử lý dứt điểm các vi phạm trong THTK, CLP để tổ chức thực hiện theo quy định.

II. Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu THTK, CLP.

1. THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.

Thực hiện quản lý chặt chẽ từ khâu lập dự toán, phân bổ dự toán, thực hiện dự toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Triển khai việc giao dự toán và thẩm tra dự toán cho các cấp ngân sách và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước năm 2020. Tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và đảm bảo tiết kiệm và sử dụng ngân sách hiệu quả.

Thực hiện các biện pháp để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, hội thảo, lễ kỷ niệm, lễ hội, đi công tác trong và ngoài nước... tiết kiệm chi thường xuyên, chi hoạt động văn phòng như điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm...

Ban hành các văn bản về cơ chế, chính sách, chế độ, định mức, tiêu chuẩn để cụ thể hoá việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực tài chính ngân sách ở địa phương:

Trong năm 2020 UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện các Nghị quyết về cơ chế chính sách quản lý tài chính ngân sách địa phương trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2017 - 2020 sang hết năm 2021; Nghị quyết về sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 33/2018/NQ-HĐND ngày 17/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của quy định về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm từng nguồn thu, nhiệm vụ chi cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Hà Nam 2017 - 2020.

Tham mưu các văn bản thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về điều hành ngân sách:

Đã ban hành các quy định theo thẩm quyền việc thực hiện khoán chi hành chính theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành

chính đối với cơ quan quản lý nhà nước và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP quy định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và triển khai kịp thời Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Tổng hợp kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên.

Năm 2020, có 36/41 đơn vị hoàn thành báo THTK, CLP để phục vụ cho việc tổng hợp kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của toàn tỉnh, số tiết kiệm 10% chi thường xuyên của toàn tỉnh là 27.459 triệu đồng: trong đó các đơn vị khối tỉnh là 14.726 triệu đồng; khối huyện, thành phố, thị xã là 12.733 triệu đồng (*Có biểu kèm theo*).

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại của các cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước.

Thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chuyển, bố trí xe ô tô hiện có của các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 và Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 của UBND tỉnh Hà Nam về việc Ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dung trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tỉnh Hà Nam. Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành danh mục mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện mua sắm tài sản tập trung trên địa bàn tỉnh. Quản lý chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản tại các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; khai thác có hiệu quả trang thiết bị, phương tiện làm việc, không sử dụng xe ô tô, tài sản công vào việc riêng. Công tác thanh lý, điều chuyển tài sản công được đảm bảo, thực hiện đúng theo quy định của Luật quản lý tài sản.

4. Tiết kiệm trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản.

Năm 2020, tiếp tục ưu tiên bố trí vốn để xử lý nợ đọng XD CB trong kế hoạch phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách địa phương theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ xây dựng cơ bản tại các địa phương và tiếp tục thực hiện nghiêm chỉnh Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn NSNN và vốn trái phiếu chính phủ.

Thực hiện hiệu quả các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2015 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng nợ công; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2015 về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công.

Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật đầu tư công số 39/2019/QH-14 và các Nghị định hướng dẫn thi hành luật.

Tổ chức triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2020 và kế hoạch đầu tư công trung dài hạn giai đoạn 2021-2025 đúng quy định Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 25/6 /2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2020 và Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025.

Thực hiện tiết kiệm chủ chương đầu tư tiến hành rà soát cắt giảm dẫn tiến độ tạm dừng các hạng mục, công trình chưa thật sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

Đối với công tác thẩm định dự án, đấu thầu: Trong năm 2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thẩm định các dự án, đấu thầu theo đúng quy định hiện hành là 62 dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật (trong đó thực hiện thẩm định điều chỉnh 17 dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật). Thẩm định 97 kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Tăng cường hoạt động giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, nhất là rà soát các dự án sử dụng đất, dự án đầu tư công, dự án trọng điểm... kịp thời kiến nghị xử lý các dự án chậm tiến độ.

Đối với công tác thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư năm 2020: Phê duyệt quyết toán trên địa bàn được 483 dự án và hạng mục công trình số vốn tiết kiệm được là 6.855 triệu đồng.

Trong đó cấp tỉnh: đã thẩm tra trình UBND tỉnh phê duyệt quyết toán 37 dự án và hạng mục công trình. Số vốn tiết kiệm được 2.510 triệu đồng.

Cấp huyện, thị xã, thành phố phê duyệt quyết toán vốn đầu tư 446 dự án, số vốn tiết kiệm được 4.345 triệu đồng (UBND thành phố Phủ Lý phê duyệt quyết toán vốn đầu tư 45 dự án, số vốn tiết kiệm được 666,2 triệu đồng; UBND thị xã Duy Tiên phê duyệt quyết toán vốn đầu tư 53 dự án, số tiết kiệm được 293.8 triệu đồng; UBND huyện Thanh Liêm phê duyệt quyết toán vốn đầu tư 19 công trình, số vốn tiết kiệm được 45 triệu đồng; UBND huyện Kim Bảng phê duyệt quyết toán vốn đầu tư 152 dự án, số vốn tiết kiệm được 2.049 triệu đồng; UBND huyện Lý Nhân phê duyệt quyết toán vốn đầu tư 91 dự án, số vốn tiết kiệm được 491,73 triệu đồng; UBND huyện Bình Lục phê duyệt quyết toán vốn đầu tư 86 dự án, số vốn tiết kiệm được 798,96 triệu đồng) *(Có biểu kèm theo)*.

Công tác quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc ngày càng chặt chẽ, đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm và hiệu quả của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp có vốn Nhà nước.

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và TSNN tại doanh nghiệp *(Công ty khai thác Công trình thủy lợi tỉnh Hà Nam và Công ty TNHH một thành viên số số kiến thiết Hà Nam)*

Thực hiện cơ chế, quy chế, các định mức, tiêu chuẩn, chế độ quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực được giao, thực hiện công khai tài chính đúng theo quy định của pháp luật.

Thực hiện triệt để công tác THTK, CLP tối ưu hóa đồng vốn, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp là tiêu chí rất quan trọng trong mọi hoạt động của doanh nghiệp được thực hiện nghiêm túc và đúng chính sách, chế độ tài

chính theo quy định của Nhà nước, thực hiện đúng nhiệm vụ mà các doanh nghiệp được giao.

THTK, CLP nhằm giảm chi phí sản xuất kinh doanh, hạ giá thành sản phẩm, tăng lợi nhuận doanh nghiệp, các khoản ngân sách nhà nước cấp sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

Công ty TNHH một thành viên khai thác Công trình thủy lợi đã tiết kiệm 62 triệu đồng trong đó: tiết kiệm nguyên vật liệu 41 triệu đồng; tiết kiệm chi phí quản lý 21 triệu đồng (*Có biểu kèm theo*).

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý sử dụng lao động và thời gian lao động.

Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức”, Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 23 tháng 9 năm 2016 của Tỉnh ủy Hà Nam về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan đơn vị giai đoạn 2016 - 2020, nhằm xây dựng một nền công vụ “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả” trong đó tập trung đẩy mạnh phân cấp quản lý và hoàn thiện việc tổ chức công vụ gọn, nhẹ; xác định danh mục vị trí việc làm; nâng cao chất lượng thi tuyển; thi nâng ngạch.

Việc bố trí sử dụng cán bộ công chức, viên chức căn cứ theo yêu cầu công việc trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn nhằm bảo đảm sử dụng có hiệu quả cán bộ công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức.

Tiếp tục thực hiện theo vị trí việc làm đã xây dựng theo cơ cấu ngạch công chức, ngạch viên chức và theo chức danh nghề nghiệp.

Về thời gian làm việc các cơ quan đơn vị trong tỉnh đã thực hiện theo đúng quy định thông báo giờ làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tiêu dùng của nhân dân.

7.1. Công tác kiểm tra giá chất lượng hàng hóa trên thị trường: Tháng 01/2020, đã chỉ đạo các ngành thành lập 02 Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc niêm yết giá và kiểm soát giá và kiểm tra kê khai, niêm yết giá cước vận tải xe ô tô trên địa bàn trong dịp tết nguyên đán.

7.2. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các hoạt động lễ hội và văn hóa - thể thao.

a) Lĩnh vực văn hóa:

* Việc cưới, việc tang, mừng thọ theo nếp sống văn minh về cơ bản được tổ chức tinh thần trang trọng, không phô trương hình thức giảm được các hiện tượng tiêu cực rườm rà, hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, tiết kiệm được kinh phí và thời gian tổ chức đáp ứng được nguyện vọng và phù hợp với điều kiện kinh tế của đại bộ phận nhân dân, các khu dân cư đã xây dựng và thực hiện tốt quy ước

văn hoá, trong đó có các nội dung quy định cụ thể để thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, việc mừng thọ và lễ hội.

Tổ chức tuyên truyền có hiệu quả cuộc vận động: người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam và toàn dân xây dựng đời sống văn hoá khu dân cư. Đẩy mạnh tuyên truyền hỗ trợ người dân nâng cao kiến thức trong tiêu dùng, lựa chọn các thiết bị tiết kiệm điện năng, hạn chế tình trạng mua và sử dụng hàng hoá không rõ nguồn gốc, hàng kém chất lượng.

* Hoạt động lễ hội:

Các lễ hội được tổ chức lành mạnh an toàn đảm bảo tiết kiệm đã góp phần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hoá và các giá trị truyền thống của lễ hội.

b) Lĩnh vực thể thao:

Tổ chức các hoạt động thể thao ở cơ sở theo hướng các địa phương không tổ chức các giải cấp xã mà tổ chức các giải mang tính vùng, miền, giảm bớt tần suất tổ chức, quy mô tổ chức, không dàn trải...để tiết kiệm chi phí, thời gian, tiền của, công sức của nhân dân nhưng vẫn đảm bảo không khí vui tươi, phấn khởi.

Tổng kinh phí xã hội hoá thể dục thể thao năm 2020 ước đạt trên 10 tỷ đồng.

8. Thực hiện tiết kiệm trong quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên thiên nhiên.

Xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện đã được cấp thẩm quyền xét duyệt đúng quy định; khẩn trương chỉ đạo việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản chi tiết cho từng xã, phường, thị trấn nhằm tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ các nguồn tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đo đạc bản đồ, bảo vệ môi trường, tài nguyên khoáng sản, nước, khí tượng thuỷ văn trên địa bàn tỉnh theo hướng tiết kiệm, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm. Trong năm 2020, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên và môi trường với tổng số tiền là 428 triệu đồng.

9. THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn và ban hành các định mức về tài chính - ngân sách đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm và hiệu quả làm cơ sở cho các đơn vị tổ chức thực hiện. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định của pháp luật.

Các đơn vị đã xây dựng và công khai trình tự thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, đơn vị mình và công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị và tại Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong giải quyết các công việc.

III. Đánh giá chung:

1. Đánh giá kết quả đạt được.

Năm 2020, công tác THPT, CLP của các cơ quan có những chuyển biến rõ nét; các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí đã đi vào trọng tâm, trọng điểm, cho thấy hoạt động của các cơ quan và các đơn vị cơ bản đã được quan tâm và thực hiện công khai, minh bạch. Trên cơ sở Chương trình tổng thể THPT, CLP giai đoạn 2016 - 2020 và năm 2020 của UBND tỉnh ban hành đã được triển khai đến các cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Chính phủ về THPT, CLP đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu công, tiếp khách, tổ chức hội nghị, hội thảo, việc điều hành ngân sách chặt chẽ và hiệu quả; thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại đúng tiêu chuẩn; quản lý sử dụng ngân sách đúng mục đích, chế độ thông qua công tác lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước đối với từng lĩnh vực theo chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên cơ sở thực hiện tốt các cơ chế quản lý tài chính, đặc biệt là thực hiện quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu trong các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức giám sát, xây dựng phương án chi trả thu thập; thực hiện tốt công tác công khai tài chính, góp phần cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính.

Về lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng, tăng cường công tác thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán, hồ sơ thẩm định quyết toán, công tác đấu thầu trong xây dựng cơ bản; kiểm soát chặt chẽ đối với công tác tổ chức đấu thầu, thẩm định kết quả đấu thầu, chào hàng cạnh tranh đối với các dự án sử dụng ngân sách nhà nước; thực hiện nghiêm túc quy trình thẩm tra hồ sơ quyết toán các công trình hoàn thành.

Thực hiện tốt việc sử dụng đất, cho các tổ chức, cá nhân thuê, giao khoán rừng, khai thác trồng rừng, liên doanh liên kết góp phần bảo vệ rừng; quản lý chặt chẽ việc khai thác khoáng sản hạn chế tối đa việc cấp phép mới và mở rộng các dây chuyền sản xuất xi măng gây ô nhiễm môi trường; quản lý chặt chẽ đất đai, tránh lãng phí trong sử dụng. Đồng thời, góp phần tăng thu ngân sách nhà nước.

Thực hiện tốt Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII; Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị. Qua đó đã tinh giản biên chế theo kế hoạch, giảm đầu mối các phòng chuyên môn trực thuộc sở, các đơn vị sự nghiệp công lập và các đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện.

Các doanh nghiệp quản lý vốn nhà nước đã nâng cao hiệu quả công tác quản lý, mở rộng mạng lưới kinh doanh. Từ đó, các doanh nghiệp bảo toàn được vốn nhà nước và tiếp tục phát triển kinh doanh có hiệu quả mang lại doanh thu. Trong công tác THPT, CLP sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp đã góp phần đáng kể trong việc phân đầu nâng cao hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần vào thu ngân sách nhà nước.

2. Những tồn tại hạn chế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị, địa phương THPT, CLP còn chưa có chiều sâu, chưa thể hiện tính tự giác cao, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của một số cơ quan còn chung chung, chưa xây dựng chỉ tiêu kế hoạch tiết kiệm cụ thể, chưa xác định được các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm cần tập trung chỉ đạo tiết kiệm, chưa bám sát vào đặc thù của từng đơn vị để đặt ra chương trình hành động thiết thực; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác tự kiểm tra chưa được phát huy; có đơn vị còn chưa thực hiện xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để tổ chức thực hiện.

- Các nội dung trong báo cáo, các chỉ tiêu theo mẫu biểu còn chưa đầy đủ: Như trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan tổ chức trong khu vực nhà nước, chỉ có 18/41 đơn vị báo cáo; quản lý sử dụng trụ sở nhà làm việc chỉ có 14/41 đơn vị báo cáo.

- Việc sắp xếp bộ máy nói chung còn chậm so với kế hoạch, còn có một số đơn vị chưa thật quyết liệt trong tổ chức thực hiện.

- Chế độ thông tin báo cáo: Một số cơ quan báo cáo chưa kịp thời hoặc không gửi báo cáo, chất lượng báo cáo chưa đáp ứng được yêu cầu, số liệu từng lĩnh vực chưa nêu, do đó làm ảnh hưởng đến việc tổng hợp báo cáo chung tình hình THPT, CLP của tỉnh.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp THPT, CLP năm 2021.

1. Phương hướng nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác THPT, CLP tại các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp nhà nước.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp nhà nước trong phạm vi quản lý của mình phải xây dựng Kế hoạch THPT, CLP để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; đưa kết quả THPT, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Các giải pháp THPT, CLP.

Để thực hiện hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh năm 2021, cần phải triển khai và làm tốt một số nội dung sau:

2.1. Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các nội dung tại các văn bản chỉ đạo về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đẩy mạnh việc tuyên truyền phổ biến quán triệt sâu sắc tinh thần thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các Nghị quyết TW6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhất là các Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW; Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết

kiệm, chống lãng phí; các văn bản quy phạm của Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương về THTK, CLP.

- Làm tốt công tác thực hiện về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, đặc biệt là tư tưởng, tấm gương đạo đức của Người về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu.

2.2. Tăng cường công tác công khai minh bạch thông tin để tạo điều kiện cho nhân dân giám sát về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các cơ quan đơn vị.

2.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các khâu tiếp nhận thủ giải quyết thủ tục hành chính góp phần cắt giảm thời gian, chi phí và tăng tính công khai minh bạch khi thực hiện thủ tục hành chính. Đẩy mạnh việc cải cách thủ tục hành chính triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, kết nối thông tin quốc gia, tập trung nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

2.4. Tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả việc rà soát để bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc THTK, CLP.

2.5. Đẩy mạnh tuyên truyền thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong nhân dân về sử dụng điện, xây dựng nếp sống văn minh việc cưới, việc tang.

2.6. Trên cơ sở thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 các đơn vị xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 đồng thời thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra từng đơn vị. Kịp thời chấn chỉnh hoặc có hình thức xử lý kỷ luật nghiêm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân để xảy ra sai phạm và không chấp hành báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định.

2.7. Triển khai và thực hiện có hiệu quả THTK, CLP trong các lĩnh vực: Quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước; quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên thiên nhiên, đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước...

Trên đây là báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam trân trọng báo cáo Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (để b/cáo);
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- VPUB: LĐVP, TH;
- Lưu: VT. BC 02/2021

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Quốc Huy